



Chapter 4 - exercise 1: Hãy thực hiện những yêu cầu liên quan tới series như sau:

1. Tạo `nd_array_1` có 5 phần tử số nguyên, `nd_array_2` có 5 phần tử số nguyên. Chuyển 2 array này thành 2 series là `series1` và `series2`. Tính cộng, trừ, nhân, chia 2 series này. In các kết quả
2. So sánh xem các phần tử của `series1` có `>`, `<`, `=` các phần tử của `series2` không?
3. Cho 2 series, tạo `series3` chỉ chứa các phần tử có trong `series1` mà không có trong `series2`. in `series3`
4. Sử dụng lại 2 series là `series1` và `series2`, tạo `series6` chứa các phần tử chỉ có trong `series1` và chỉ có trong `series2`
5. Tạo 1 series có 35 phần tử ngẫu nhiên có giá trị trong khoảng 1 đến 9. In shape, head và tail của series này. In series theo dạng array. Thống kê thông tin chung của series. Cho biết tổng của series. Cho biết phần tử có tần suất xuất hiện nhiều nhất
6. Sử dụng series của câu trên. In ra những dòng trong series mà giá trị chia hết cho 2 và cho 3
7. Từ series của câu 5 phía trên, in ra các giá trị unique (array)
8. Từ series của câu 5 phía trên, in các phần tử ở vị trí 0, 5, 10, 15
9. Từ series của câu 5 phía trên hãy tạo một series mới với mỗi phần tử có giá trị = lập phương của phần tử trong series. In head của series mới
10. Cho list sau: `lst = ["abc", "defg", "htmlj", "dfg", "ljsac"]`. Tạo series từ list này. Tạo series mới với mỗi phần tử có giá trị là chiều dài của phần tử trong series trên
11. Cho `ser = pd.Series(np.array([1, 2, 4, 5, 8, 7, 6, 9]))`. In `ser`. In ra những dòng trong series mà giá trị là số nguyên tố
12. Cho mẫu email như sau pattern `='[A-Za-z0-9._%+-]+@[A-Za-z0-9.-]+\.[A-Za-z]{2,4}'`. Tạo một series mà mỗi phần tử là một chuỗi. In ra những dòng trong series thỏa điều kiện chuỗi là email

```
In [95]: %config IPCompleter.greedy = True
import numpy as np
import pandas as pd
```



```
In [96]: # Câu 1:  
# Tạo nd_array_1 có 5 phần tử số nguyên, nd_array_2 có 5 phần tử số nguyên  
# Chuyển 2 array này thành 2 series là series1 và series2  
# Tính cộng, trừ, nhân, chia 2 series này  
nd_array_1 = np.array([2, 4, 6, 8, 10])  
nd_array_2 = np.array([1, 3, 5, 7, 11])  
series1 = pd.Series(nd_array_1)  
print(series1)  
series2 = pd.Series(nd_array_2)  
print(series2)
```

```
0    2  
1    4  
2    6  
3    8  
4   10  
dtype: int32  
0    1  
1    3  
2    5  
3    7  
4   11  
dtype: int32
```

```
In [97]: series1 + series2
```

```
Out[97]: 0    3  
1    7  
2   11  
3   15  
4   21  
dtype: int32
```

```
In [98]: series1 - series2
```

```
Out[98]: 0    1  
1    1  
2    1  
3    1  
4   -1  
dtype: int32
```

```
In [99]: series1 * series2
```

```
Out[99]: 0    2  
1   12  
2   30  
3   56  
4  110  
dtype: int32
```



```
In [100]: series1 / series2
```

```
Out[100]: 0    2.000000
          1    1.333333
          2    1.200000
          3    1.142857
          4    0.909091
          dtype: float64
```

```
In [101]: # Câu 2: So sánh xem các phần tử của series1 có >, <, = các phần tử của series2 không
          series1 > series2
```

```
Out[101]: 0    True
          1    True
          2    True
          3    True
          4    False
          dtype: bool
```

```
In [102]: series1 < series2
```

```
Out[102]: 0    False
          1    False
          2    False
          3    False
          4     True
          dtype: bool
```

```
In [103]: series1 == series2
```

```
Out[103]: 0    False
          1    False
          2    False
          3    False
          4    False
          dtype: bool
```

```
In [104]: # Câu 3: Cho 2 series, tạo series3 chỉ chứa các phần tử có trong series1 mà không có trong series2
          ser1 = pd.Series([1, 2, 3, 4, 5])
          ser2 = pd.Series([4, 5, 6, 7, 8])
          ser3 = ser1[~ser1.isin(ser2)]
          ser3
```

```
Out[104]: 0    1
          1    2
          2    3
          dtype: int64
```



```
In [105]: # Câu 4: Sử dụng lại 2 series là series1 và series2, tạo series6 chứa các phần tử
ser4 = ser1[~ser1.isin(ser2)]
ser5 = ser2[~ser2.isin(ser1)]
ser6 = ser4.append(ser5)
ser6
```

```
Out[105]: 0    1
          1    2
          2    3
          2    6
          3    7
          4    8
dtype: int64
```

```
In [106]: # Câu 5: Tạo 1 series có 35 phần tử ngẫu nhiên có giá trị trong khoảng 1 đến 9. In
# In series theo dạng array
# Thống kê thông tin chung của series
# Cho biết tổng của series
# Cho biết phần tử có tần suất xuất hiện nhiều nhất
ser = pd.Series(np.random.randint(1, 10, 35))
print(ser.shape)
print(ser.head())
print(ser.tail())
print(ser.values)
```

```
(35,)
0    5
1    8
2    1
3    9
4    2
dtype: int32
30    3
31    4
32    1
33    3
34    7
dtype: int32
[5 8 1 9 2 4 5 2 2 2 6 7 2 4 6 2 3 5 1 8 2 5 5 9 4 5 5 5 2 5 3 4 1 3 7]
```

```
In [107]: ser.describe()
```

```
Out[107]: count    35.000000
mean      4.257143
std       2.279614
min       1.000000
25%      2.000000
50%      4.000000
75%      5.000000
max       9.000000
dtype: float64
```

```
In [108]: ser.sum()
```

```
Out[108]: 149
```

```
In [109]: ser.mode()
```

```
Out[109]: 0      5
dtype: int32
```

```
In [110]: # Câu 6: Sử dụng series của câu trên. In ra những dòng trong series mà giá trị chẵn
ser[(ser % 2 == 0) & (ser % 3 == 0)]
```

```
Out[110]: 10      6
          14      6
dtype: int32
```

```
In [111]: # Câu 7: Từ series của câu 5 phía trên, in ra các giá trị unique (array)
ser.unique()
```

```
Out[111]: array([5, 8, 1, 9, 2, 4, 6, 7, 3], dtype=int64)
```

```
In [112]: # Câu 8: Từ series của câu trên, in các phần tử ở vị trí 0, 5, 10, 15
pos = [0, 5, 10, 15]
ser[pos]
```

```
Out[112]: 0      5
          5      4
          10     6
          15     2
dtype: int32
```

```
In [113]: # Câu 9: Từ series của câu 5 trên hãy tạo một series mới với mỗi phần tử có giá trị mới
# In head của series mới
import math
print(ser.head())
ser2 = ser.map(lambda x: math.pow(x,3))
print(ser2.head())
```

```
0      5
1      8
2      1
3      9
4      2
dtype: int32
0      125.0
1      512.0
2         1.0
3      729.0
4         8.0
dtype: float64
```



```
In [114]: # Câu 10: Cho list sau: lst = ["abc", "defg", "htlmj", "dfg", "ljsac"]. Tạo series
# Tạo series mới với mỗi phần tử có giá trị là chiều dài của phần tử trong series
lst = ["abc", "defg", "htlmj", "dfg", "ljsac"]
ser3 = pd.Series(lst)
ser3
```

```
Out[114]: 0      abc
          1     defg
          2    htlmj
          3     dfg
          4    ljsac
dtype: object
```

```
In [115]: ser4 = ser3.map(lambda x: len(x))
ser4
```

```
Out[115]: 0      3
          1      4
          2      5
          3      3
          4      5
dtype: int64
```

```
In [116]: # Câu 11: Cho ser = pd.Series(np.array([1, 2, 4, 5, 8, 7, 6, 9])). In ser.
# In ra những dòng trong series mà giá trị là số nguyên tố
def test_prime(number):
    count = 0
    for i in range(1, number + 1):
        if number % i == 0:
            count += 1
    return count == 2
```

```
In [117]: ser = pd.Series(np.array([1, 2, 4, 5, 8, 7, 6, 9]))
print(ser)
ser5 = ser.map(lambda x: test_prime(x))
print(ser5)
print(ser[ser5])
```

```
0    1
1    2
2    4
3    5
4    8
5    7
6    6
7    9
dtype: int32
0    False
1     True
2    False
3     True
4    False
5     True
6    False
7    False
dtype: bool
1    2
3    5
5    7
dtype: int32
```

```
In [118]: # Câu 12: Cho mẫu email như sau pattern = '[A-Za-z0-9._%+-]+@[A-Za-z0-9.-]+\.[A-Za-z]{2,4}'
# Tạo một series mà mỗi phần tử là một chuỗi
# In ra những dòng trong series thỏa điều kiện chuỗi là email
import re
pattern = '[A-Za-z0-9._%+-]+@[A-Za-z0-9.-]+\.[A-Za-z]{2,4}'
emails = pd.Series(['reading newspaper from tuoitre.vn', 'tubirona@gmail.com', 'nguyen.nn@yahoo.com', 'tran_2014@hotmail.com.vn'])
is_email = emails.map(lambda x: bool(re.match(pattern, x)))
emails[is_email]
```

```
Out[118]: 1    tubirona@gmail.com
2    nguyen.nn@yahoo.com
3    tran_2014@hotmail.com.vn
dtype: object
```



In [119]: # Câu 13:

```
'''Cho ser_names = pd.Series(['Manufacturer', 'Model', 'CarType', 'Min_Price', 'Price',
                              'MPG_city', 'MPG_highway', 'AirBags', 'DriveTrain', 'Cylinders',
                              'EngineSize', 'Horsepower', 'RPM', 'Rev_per_mile', 'Man_trans_avail',
                              'Fuel_tank_capacity', 'Passengers', 'Length', 'Wheelbase', 'Width',
                              'Turn_circle', 'Rear_seat_room', 'Luggage_room', 'Weight', 'Origin',
                              'Make'])
In ra những dòng trong series trên thỏa điều kiện trong chuỗi có 'Price'
'''

ser_names = pd.Series(['Manufacturer', 'Model', 'CarType', 'Min_Price', 'Price',
                      'MPG_city', 'MPG_highway', 'AirBags', 'DriveTrain', 'Cylinders',
                      'EngineSize', 'Horsepower', 'RPM', 'Rev_per_mile', 'Man_trans_avail',
                      'Fuel_tank_capacity', 'Passengers', 'Length', 'Wheelbase', 'Width',
                      'Turn_circle', 'Rear_seat_room', 'Luggage_room', 'Weight', 'Origin',
                      'Make'])
ser_names
```

```
Out[119]: 0      Manufacturer
1           Model
2         CarType
3        Min_Price
4          Price
5        Max_Price
6         MPG_city
7       MPG_highway
8         AirBags
9       DriveTrain
10        Cylinders
11       EngineSize
12       Horsepower
13          RPM
14     Rev_per_mile
15   Man_trans_avail
16 Fuel_tank_capacity
17       Passengers
18         Length
19       Wheelbase
20         Width
21      Turn_circle
22    Rear_seat_room
23    Luggage_room
24         Weight
25         Origin
26          Make
dtype: object
```

```
In [120]: has_Price = ser_names.map(lambda s: 'Price' in s)
has_Price.head()
```

```
Out[120]: 0      False
1      False
2      False
3       True
4       True
dtype: bool
```




```
In [121]: names_Price = ser_names[has_Price]
names_Price
```

```
Out[121]: 3    Min_Price
4         Price
5    Max_Price
dtype: object
```

```
In [ ]:
```

